

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÓC MÔN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2021/HS-ST

Ngày: 30-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, TP.HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Văn Chính

2. Ông Huỳnh Văn Đẹp

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:**

Bà Hà Thị Mai Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 188/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 162/2021/HSST-QĐ ngày 02/11/2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Hữu P**; Sinh năm 2001 tại TP.HCM; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: xx ấp Tam Đông, xã TT, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn D và bà Võ Ngọc Th; Vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 05/4/2021 hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn (bị cáo có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2/ Họ và tên: **Lý Anh T**; Sinh năm 1994 tại TP.HCM; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: YY ĐVB, phường 10, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Anh B và bà Lê Thị L; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 28/01/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 37/HSST, đã chấp hành xong bản án ngày 12/02/2018; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 05/4/2021 hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn (bị cáo có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bị hại: Ông Duy Minh T, sinh năm 1996; Hộ khẩu thường trú: 410/19K tổ 7, ấp 1, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Tp.HCM (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu P và Lý Anh T là hai đối tượng không có việc làm, cả hai đều nghiện ma túy. Khoảng 9 giờ 00 phút sáng ngày 05/4/2021, P gặp T tại xã Thới Tam Thôn. Do cần tiền tiêu xài nên P rủ T đi cướp giật tài sản của người đi đường bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì T đồng ý. Sau đó, P điều khiển xe gắn máy hiệu Exciter 150 màu đen biển số 34B3-538.06 của P chở T ngồi sau chạy lòng vòng tìm người đi đường có tài sản sơ hở để cướp giật. Khi đến đoạn đường thuộc ấp Đông, xã TT, huyện HM thì P và T phát hiện anh Duy Minh T điều khiển xe Wave RS màu xanh biển số 59Y1-638.22 đi hướng về Trịnh Thị Miếng, xã Thới Tam Thôn đang cầm điện thoại di động hiệu Samsung A30 màu xanh trên tay trái nghe điện thoại thì T nói P giật điện thoại của Thành nên P điều khiển xe đuổi theo. Khi đến trước địa chỉ 171/1B ấp Đông 1, xã TT, huyện HM thì P điều khiển xe áp sát bên trái xe của bị hại Thành, còn T ngồi sau dùng tay phải giật điện thoại của Thành rồi P tăng ga điều khiển xe tẩu thoát. Bị hại Thành sau khi bị cướp thì truy hô rồi đuổi theo đến đường Trịnh Thị Miếng nhưng không đuổi kịp nên đến Cơ quan Công an trình báo. Khi P và T đi tìm nơi bán tài sản thì bị Công an huyện Hóc Môn bắt giữ, thu giữ được điện thoại di động do P và T cướp giật.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Nguyễn Hữu P và Lý Anh T thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A30 màu xanh (điện thoại của bị hại Thành thu giữ từ T). Kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 15/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự kết luận có giá là 2.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Thành theo Quyết định xử lý vật chứng số 144/QĐ-CSĐT-HS ngày 18/6/2021 (BL 139, 140).

- 01 áo sơ mi dài tay màu xám (trang phục P mặc khi cướp tài sản)
- 01 quần Jean dài màu xanh (trang phục P mặc khi cướp tài sản)
- 01 nón bảo hiểm màu đen-hồng (trang phục P mặc khi cướp tài sản)
- 01 đôi dép nhựa màu trắng (trang phục P mặc khi cướp tài sản)
- 01 áo khoác dài tay màu đen (trang phục T mặc khi cướp tài sản)
- 01 quần kaki dài ngang đầu gối màu xám (trang phục T mặc khi cướp tài sản)
- 01 nón bảo hiểm màu đen (trang phục T mặc khi cướp tài sản)
- 01 đôi dép nhựa màu xanh (trang phục T mặc khi cướp tài sản)

- 01 xe gắn máy hiệu Exciter 150 màu đen biển số 34B3-538.06 (số máy: G3D4E668006, số khung: RLCUG0610JY641682), tại Cơ quan điều tra P khai chiếc xe này do P mua lại trên mạng xã hội Facebook của một đối tượng không rõ lai lịch vào khoảng tháng 3/2021 với giá 13.000.000 đồng. Khi mua không có giấy tờ xe và không làm giấy tờ mua bán.

Qua xác minh biển số xe 34B3-538.06 là của xe máy Exciter 150 màu vàng – đen có số máy G3D4E487283, số khung RLCUG0610HY466069 của bà Đỗ Thị Hoa, địa chỉ: Thôn Chi Khê, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hóc Môn đã ủy thác điều tra cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Kết quả ghi lời khai anh Nguyễn Hữu Dũng (sinh năm 1985, cư trú: Thôn Chi Khê, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương) là chồng của Đỗ Thị H trình bày vào tháng 7/2017 chị H có mua chiếc xe máy Exciter 150 màu vàng – đen có số máy G3D4E487283, số khung RLCUG0610HY466069 và đăng ký chủ sở hữu với biển số là 34B3-538.06. Sau đó sử dụng đi lại đến nay và không có cho ai mượn hay mua bán xe này.

Kết quả xác minh số máy: G3D4E668006, số khung: RLCUG0610JY641682 là của xe máy Exciter 150 màu đen biển số 78C1-470.26 do Phạm Ngọc Tr (sinh năm 1993, cư trú: khu phố 4, phường Phú Đông, Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) đứng tên đăng ký. Kết quả làm việc với anh Tr trình bày vào khoảng 23 giờ ngày 06/01/2021, anh Tr để xe máy Exciter 150 màu đen biển số 78C1-470.26 trước phòng trọ tại địa chỉ: hẻm 100 đường 79, phường P Long B, Thành phố Thủ Đức, TP.HCM thì bị mất trộm. Sau đó anh Tr có đến Công an phường P Long B trình báo sự việc. Kết quả xác minh tại phường P Long B, Thành phố Thủ Đức, TP.HCM được biết vào ngày 19/4/2021 Công an phường có tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm của anh Phạm Ngọc Tr (sinh năm 1993, cư trú: khu phố 4, phường Phú Đông, Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) nội dung bị mất trộm xe máy Exciter 150 màu đen biển số 78C1-470.26 trước phòng trọ tại địa chỉ hẻm 100 đường 79, phường P Long B, Thành phố Thủ Đức, TP.HCM. Hiện Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Thủ Đức đang thụ lý để tiếp tục điều tra.

Tại bản Kết luận giám định số 3369/KLGD ngày 14/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.HCM kết luận giám định xe gắn máy hiệu Exciter 150 màu đen biển số 34B3-538.06 (số máy: G3D4E668006, số khung: RLCUG0610JY641682): số khung bị đục số, không xác định được số nguyên thủy, số máy: không thay đổi. Cơ quan điều tra huyện Hóc Môn đã có Công văn số 1908/CSĐT-HS ngày 18/6/2021 gửi Cơ quan điều tra Công an Thành phố Thủ Đức, Tp.HCM tiếp nhận máy của xe Exciter 150 màu đen có số máy: G3D4E668006 để xử lý theo thẩm quyền (BL 141).

Về dân sự: bị hại Duy Minh T đã nhận lại điện thoại di động hiệu Samsung A30 màu xanh và không có yêu cầu gì thêm (BL 140).

Tại bản Cáo trạng số 111/CT-VKS-HS ngày 07/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu P và Lý Anh T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Ngày 26/11/2021 các bị cáo Nguyễn Hữu P và Lý Anh T có đơn đồng ý với nội dung bản cáo trạng do Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố và đề nghị xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vào khoảng 9 giờ ngày 05/4/2021 tại trước địa chỉ y ấp Đông 1, xã TT, huyện HM, Tp.HCM, Nguyễn Hữu P và Lý Anh T đã có hành vi dùng xe gắn máy làm phương tiện áp sát cướp giật điện thoại di động A30 màu xanh, trị giá 2.000.000 đồng của anh Duy Minh T. Hành vi của các bị cáo P và T đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Viện Kiểm sát quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Hữu P và Lý Anh T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Xét thấy các bị cáo P và T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tình tiết tăng nặng: không có. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu P và bị cáo Lý Anh T mỗi bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Về dân sự: bị hại Duy Minh T đã nhận lại điện thoại di động hiệu Samsung A30 màu xanh và không có yêu cầu gì thêm nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với máy của xe Exciter 150 màu đen có số máy: G3D4E668006, ngày 18/6/2021 Cơ quan điều tra huyện Hóc Môn đã có Công văn số 1908/CSĐT-HS gửi Cơ quan điều tra Công an Thành phố Thủ Đức, TP.HCM tiếp nhận máy của xe để xử lý theo thẩm quyền nên không đề nghị xem xét lại.

- Đối với 01 khung xe máy hiệu Exciter 150 màu đen gắn biển số 34B3-538.06 có số khung: RLCUG0610JY641682, kết luận giám định số khung bị đục số, không xác định được số nguyên thủy. P khai xe mua của người khác, khi mua không làm giấy tờ mua bán, ngày 05/4/2021 P dùng xe này làm phương tiện chở T thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với các vật chứng liên quan đến vụ án gồm: 01 áo sơ mi dài tay màu xám (trang phục P mặc khi cướp tài sản); 01 quần Jean dài màu xanh (trang phục P mặc khi cướp tài sản); 01 nón bảo hiểm màu đen-hồng (trang phục P mặc khi cướp tài sản); 01 đôi dép nhựa màu trắng (trang phục P mặc khi cướp tài sản); 01 áo khoác dài tay màu đen (trang phục T mặc khi cướp tài sản); 01 quần kaki dài ngang đầu gối màu xám (trang phục T mặc khi cướp tài sản); 01 nón bảo hiểm màu đen (trang phục T mặc khi cướp tài sản) và 01 đôi dép nhựa màu xanh (trang phục T mặc khi cướp tài sản) đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 26/11/2021 Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Hóc Môn có Công văn số 1328/TB-CQQLTGTG về việc tiếp nhận đơn đề nghị xét xử vắng mặt của bị cáo Nguyễn Hữu P và bị cáo Lý Anh T. Xét thấy quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Hữu P và Lý Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, sự vắng mặt của các bị cáo P và T tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử, do đó căn cứ điểm c, d khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị xét xử vắng mặt của các bị cáo Nguyễn Hữu P và Lý Anh T.

[3] Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Hữu P và bị cáo Lý Anh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Các bị cáo thừa nhận nhằm mục đích có tiền tiêu xài nên khoảng 9 giờ ngày 05/4/2021 tại trước địa chỉ xx ấp Đông 1, xã TT, huyện HM, Tp.HCM, Nguyễn Hữu P và Lý Anh T đã có hành vi dùng xe gắn máy làm phương tiện áp sát cướp giật điện thoại di động A30 màu xanh, trị giá 2.000.000 đồng của anh Duy Minh T.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn nên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Hữu P và Lý Anh T phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: trong vụ án này, bị cáo P là người rủ rê, các bị cáo Nguyễn Hữu P và Lý Anh T cùng thực hiện việc “Cướp giật tài sản” nhưng hành vi của các bị cáo do nhất thời phạm tội, giữa các bị cáo không có sự phân công, bàn bạc công việc cụ thể, do đó, hành vi của các bị cáo chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bằng hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng cho người bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận không tốt trong nhân dân. Bản thân các bị cáo nhận thức rất rõ hành vi cướp giật tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi cho bản thân, muốn có tiền tiêu xài, các bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trái

pháp luật do mình gây ra và cần phải có hình phạt nghiêm để có giáo dục các bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm tương tự.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét thêm về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để có hình phạt tương xứng.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo P và T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: không có.

Đối với bị cáo P chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Đối với bị cáo T có nhân thân xấu, năm 2016 bị cáo T đã từng bị Tòa án nhân dân Quận 12, TP.HCM xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Với các tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhưng có xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng như đã nêu trên để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”, do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo không nghề nghiệp, không có việc làm, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về dân sự: bị hại Duy Minh T đã nhận lại điện thoại di động hiệu Samsung A30 màu xanh và không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với máy của xe Exciter 150 màu đen có số máy: G3D4E668006, ngày 18/6/2021 Cơ quan điều tra huyện Hóc Môn đã có Công văn số 1908/CSĐT-HS gửi Cơ quan điều tra Công an Thành phố Thủ Đức, TP.HCM tiếp nhận máy của xe để xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

- Đối với 01 khung xe máy hiệu Exciter 150 màu đen gắn biển số 34B3-538.06 có số khung: RLCUG0610JY641682, kết luận giám định số khung bị đục số, không xác định được số nguyên thủy. P khai xe mua của người khác, khi mua không làm giấy tờ mua bán, ngày 05/4/2021 P dùng xe này làm phương tiện chở T thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 áo sơ mi dài tay màu xám (trang phục P mặc khi cướp tài sản); 01 quần Jean dài màu xanh (trang phục P mặc khi cướp tài sản); 01 nón bảo hiểm màu

đen-hồng (trang phục P mặc khi cướp tài sản); 01 đôi dép nhựa màu trắng (trang phục P mặc khi cướp tài sản); 01 áo khoác dài tay màu đen (trang phục T mặc khi cướp tài sản); 01 quần kaki dài ngang đầu gối màu xám (trang phục T mặc khi cướp tài sản); 01 nón bảo hiểm màu đen (trang phục T mặc khi cướp tài sản) và 01 đôi dép nhựa màu xanh (trang phục T mặc khi cướp tài sản) là các vật chứng liên quan đến vụ án nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: các bị cáo P và T phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu P và Lý Anh T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

1/. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2021.

2/. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lý Anh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2021.

3/. Áp dụng các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 khung xe máy hiệu Exciter 150 màu đen gắn biển số 34B3-538.06 có số khung: RLCUG0610JY641682.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu xám (trang phục P mặc khi cướp tài sản); 01 quần Jean dài màu xanh (trang phục P mặc khi cướp tài sản); 01 nón bảo hiểm màu đen-hồng (trang phục P mặc khi cướp tài sản); 01 đôi dép nhựa màu trắng (trang phục P mặc khi cướp tài sản); 01 áo khoác dài tay màu đen (trang phục T mặc khi cướp tài sản); 01 quần kaki dài ngang đầu gối màu xám (trang phục T mặc khi cướp tài sản); 01 nón bảo hiểm màu đen (trang phục T mặc khi cướp tài sản) và 01 đôi dép nhựa màu xanh (trang phục T mặc khi cướp tài sản).

(Các vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn tạm giữ theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 153/LNK-CSĐT-HS ngày 21/6/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Hóc Môn và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/7/2021)

4/. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Hữu P và Lý Anh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/. Các bị cáo và bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND H.Hóc Môn;
- VKSND TP.HCM;
- CQĐT Công an H.HM;
- Chi cục THADS H.Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ Công an H.HM;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Phạm Thị Thanh**